|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ--------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc----------------** |
| Số: 1486/QĐ-TTg | *Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2012* |

**QUYẾT ĐỊNH**

QUY ĐỊNH CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ TRUNG ƯƠNG

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương

1. Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương (dưới đây gọi chung là Quỹ) là Quỹ của Nhà nước, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước. Quỹ có trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

2. Quỹ có tên giao dịch tiếng Anh là Vietnam National Road Maintenance Fund (viết tắt: VNRMF).

**Điều 2.** Cơ cấu tổ chức của Quỹ

1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ gồm Hội đồng quản lý Quỹ và Văn phòng Quỹ.

2. Hội đồng quản lý Quỹ

a) Thành phần Hội đồng quản lý Quỹ:

- Chủ tịch Hội đồng: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

- Các Phó chủ tịch Hội đồng:

+ Thứ trưởng Bộ Tài chính;

+ Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

+ Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

+ Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

- Ủy viên thường trực Hội đồng: Chánh Văn phòng Quỹ.

- Các ủy viên Hội đồng:

+ Lãnh đạo Vụ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải;

+ Lãnh đạo Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, Bộ Giao thông vận tải;

+ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

+ Lãnh đạo Cục Đăng kiểm Việt Nam;

+ Lãnh đạo Vụ Hành chính sự nghiệp, Bộ Tài chính;

+ Lãnh đạo Vụ Ngân sách, Bộ Tài chính;

+ Đại diện Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam.

Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có thành viên nêu trên cử nhân sự tham gia Hội đồng bằng văn bản.

b) Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Hội đồng.

c) Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công và được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định hiện hành.

3. Văn phòng Quỹ là cơ quan tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản lý Quỹ, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước. Văn phòng Quỹ gồm có Chánh Văn phòng, một số Phó chánh Văn phòng và các chuyên viên do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định. Kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ và Văn phòng Quỹ được bố trí từ nguồn kinh phí hàng năm của Quỹ. Văn phòng Quỹ có trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ

1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ

a) Hội đồng quản lý Quỹ quyết định các vấn đề trong tổ chức hoạt động của Quỹ, bao gồm:

- Đề xuất điều chỉnh các quy định liên quan đến nguồn thu của Quỹ và việc sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động của Quỹ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Ban hành theo thẩm quyền các quy định liên quan đến hoạt động của Quỹ.

- Phê duyệt kế hoạch tài chính (thu, chi) hàng năm của Quỹ; quyết định phân chia phí sử dụng đường bộ thu đối với ô tô hàng năm cho các Quỹ bảo trì đường bộ địa phương.

- Phê duyệt quyết toán thu, chi năm của Quỹ.

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của Văn phòng Quỹ.

b) Hội đồng quản lý Quỹ sử dụng con dấu của Quỹ trong thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

a) Là người đại diện theo pháp luật và là chủ tài khoản của Quỹ.

b) Chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Quỹ; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ trong việc điều hành các hoạt động của Quỹ.

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các Thành viên Hội đồng.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký hoặc ủy quyền cho một trong những Thành viên của Hội đồng ký các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ. Ủy quyền bằng văn bản cho một trong những Thành viên của Hội đồng thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng khi vắng mặt.

e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng kỷ luật Chánh văn phòng, phó Chánh văn phòng Quỹ.

g) Trong trường hợp cần thiết, thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ trung ương; bổ sung, thay đổi hoặc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

h) Tổ chức quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định.

i) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ

a) Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể; chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Hội đồng, trách nhiệm cá nhân về phần việc được phân công trước Thủ tướng Chính phủ và trước pháp luật.

b) Hội đồng quản lý Quỹ quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số, phiếu biểu quyết của các Ủy viên Hội đồng có giá trị ngang nhau. Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ có hiệu lực khi có trên 2/3 số Ủy viên Hội đồng biểu quyết tán thành. Ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ có quyền bảo lưu ý kiến của mình.

c) Trong một số trường hợp cần thiết, việc lấy ý kiến của Ủy viên Hội đồng có thể được thực hiện bằng văn bản.

d) Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ hàng quý để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của mình. Khi cần thiết, Hội đồng có thể họp bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó chủ tịch Hội đồng.

đ) Hội đồng quản lý Quỹ chỉ họp khi có ít nhất 1/2 số Ủy viên tham dự. Ủy viên vắng mặt phải báo cáo lý do vắng mặt và gửi phiếu biểu quyết của mình về Hội đồng.

e) Nội dung và kết luận cuộc họp phải được ghi chép đầy đủ vào biên bản. Kết luận của cuộc họp được thể hiện bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ phải được gửi tới tất cả các Ủy viên hội đồng.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thành viên nêu tại Khoản 2 Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam;- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: Văn thư, KTN (3b). | **THỦ TƯỚNGNguyễn Tấn Dũng** |